

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL
ngày 08/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch**

Kính gửi: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi.

Căn cứ Công văn số 4542/SVHTTDL-QLVH ngày 13/10/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo kết quả thực hiện Thông tư 06/2011/TT-BVHTTDL, UBND xã Tu Mơ Rông báo cáo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Xã Tu Mơ Rông là địa bàn miền núi, dân cư phân bố không tập trung, có đông đồng bào dân tộc Xơ Đăng sinh sống. Sau sắp xếp, xã có 09 thôn. Việc tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp và sắp xếp thôn đặt ra yêu cầu rà soát, bố trí lại thiết chế văn hóa, thể thao phù hợp quy mô dân cư và điều kiện đi lại của người dân.

Nhà rông truyền thống là không gian sinh hoạt cộng đồng quan trọng, gắn với bảo tồn công nghệ, múa xoang và các phong tục, lễ hội của đồng bào. Khi đánh giá thiết chế văn hóa, cần làm rõ công năng sử dụng của nhà rông, nhà sinh hoạt cộng đồng và khu thể thao; tránh đồng nhất việc có nơi sinh hoạt với việc đáp ứng đầy đủ tiêu chí theo Thông tư.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thi hành văn bản quy phạm pháp luật

Công tác quản lý thiết chế văn hóa, thể thao thôn gắn với nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, bảo tồn văn hóa truyền thống và thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Phòng Văn hóa – Xã hội là đầu mối tham mưu UBND xã rà soát, tổng hợp; các thôn cung cấp thông tin về cơ sở vật chất, việc quản lý, khai thác và nhu cầu sử dụng.

Nội dung rà soát tập trung vào số lượng công trình hiện có, hiện trạng sử dụng, trang thiết bị, địa điểm tập luyện thể thao và mức độ đáp ứng các tiêu chí. Các công trình sau sắp xếp cần được kiểm tra thực tế, phân định rõ nơi sinh hoạt chính của thôn và điểm sinh hoạt phục vụ cụm dân cư.

2. Kết quả thực hiện các nội dung quy định tại Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL

Về tổ chức, quản lý: Việc quản lý, sử dụng thiết chế văn hóa thôn gắn với trách nhiệm của cộng đồng dân cư và trưởng thôn, bảo đảm phục vụ nhu cầu sinh

hoạt chung. Sau sắp xếp thôn, cần tiếp tục rà soát người phụ trách, nội quy sử dụng, quản lý tài sản và chế độ bảo quản công trình.

Về hoạt động: Nhu cầu sử dụng chủ yếu là họp thôn, sinh hoạt cộng đồng, tuyên truyền chủ trương, chính sách, tổ chức văn nghệ, công chiêng, múa xoang và các hoạt động văn hóa truyền thống. Hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được tổ chức phù hợp sân bãi và điều kiện của từng khu dân cư.

Về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tiêu chí: Tổng số thôn hiện nay là 09. Số nhà văn hóa, khu thể thao; số thiết chế đạt tiêu chí; số hoạt động hiệu quả, chưa hiệu quả; số công trình sử dụng tốt, xuống cấp được tổng hợp tại phụ lục kèm theo.

(Có phụ lục kèm theo)

3. Hạn chế; khó khăn, vướng mắc

Địa bàn rộng, dân cư phân tán nên việc tập trung sinh hoạt tại một địa điểm của thôn sau sắp xếp gặp khó khăn. Nguồn lực đầu tư, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị còn hạn chế; việc bố trí quỹ đất và sân bãi thể thao phải phù hợp địa hình miền núi.

4. Nguyên nhân của những hạn chế

Điều kiện kinh tế địa phương còn khó khăn, khả năng huy động nguồn lực xã hội hóa hạn chế; địa hình chia cắt, khoảng cách giữa các cụm dân cư lớn. Sau sắp xếp, quy mô và phạm vi phục vụ của thiết chế thay đổi, trong khi việc rà soát công năng, hiện trạng và nhu cầu đầu tư cần được thực hiện lại theo đơn vị thôn mới.

5. Những vấn đề mới phát sinh trong thực tiễn

Cần giải quyết đồng thời nhu cầu có địa điểm sinh hoạt chung của thôn mới và duy trì điểm sinh hoạt tại các cụm dân cư xa trung tâm thôn. Việc khai thác trụ sở, điểm trường không còn sử dụng để phục vụ cộng đồng cần gắn với thủ tục quản lý tài sản công và điều kiện an toàn. Nhà rông có giá trị đặc thù về văn hóa nhưng cần có hướng dẫn rõ cách đánh giá công năng tương đương khi thống kê thiết chế văn hóa.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn thống nhất việc kiểm kê, đánh giá nhà rông, nhà sinh hoạt cộng đồng được sử dụng làm thiết chế văn hóa thôn; cách thống kê công trình và đánh giá mức đạt tiêu chí sau sắp xếp thôn.

2. Kiến nghị sửa đổi, bổ sung quy định về mô hình tổ chức theo hướng cho phép một thôn có một điểm sinh hoạt chính và các điểm sinh hoạt tại cụm dân cư, phù hợp khoảng cách, địa hình và nhu cầu thực tế; có tiêu chí riêng hoặc mức áp dụng phù hợp đối với miền núi, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

3. Đối với tiêu chí cơ sở vật chất, đề nghị quy định linh hoạt diện tích, quy mô và việc sử dụng chung sân bãi thể thao; bổ sung điều kiện công nhận công năng tương đương của nhà rông, công trình được chuyển đổi mục đích sử dụng hợp pháp, đồng thời bảo đảm an toàn và khả năng tiếp cận của người dân.

4. Đối với tiêu chí hoạt động, đề nghị bổ sung nội dung bảo tồn, truyền dạy công chiêng, múa xoang, tiếng nói và văn hóa truyền thống; đánh giá hiệu quả theo mức độ tham gia, nhu cầu sinh hoạt của cộng đồng, phù hợp điều kiện từng địa bàn.

5. Đề nghị cập nhật trách nhiệm quản lý, hướng dẫn chuyên môn phù hợp mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; thống nhất tiêu chí và phương pháp đánh giá với các bộ tiêu chí về nông thôn mới, phát triển văn hóa toàn diện. Quan tâm hỗ trợ nguồn lực sửa chữa công trình, trang thiết bị thiết yếu và bồi dưỡng người phụ trách hoạt động văn hóa cơ sở.

Trên đây là báo cáo của UBND xã Tu Mơ Rông về kết quả thực hiện Thông tư số 06/2011/TT-BVHTTDL, kính gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Lưu: VT, VP. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Bá Thành